

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2010/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 24 tháng 9 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc giao số lượng cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn
thuộc tỉnh Lạng Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 ngày 11 tháng 2008;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 27 tháng 5 năm 2010 của liên Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 107/2004/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2004 của Chính phủ về quy định số lượng Phó Chủ tịch và cơ cấu thành viên Ủy ban nhân dân các cấp;

Căn cứ Quyết định số 120/2003/QĐ-TTg ngày 11 tháng 6 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội tuyến biên giới Việt - Trung đến năm 2010;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại tờ trình số 179/TTr-SNV ngày 08 tháng 9 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao số lượng cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Lạng Sơn như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG:

Chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân ở tất cả các xã, phường, thị trấn do Bí thư Đảng uỷ hoặc Phó Bí thư Đảng uỷ xã, phường, thị trấn kiêm nhiệm; trường hợp đặc biệt, ở thời điểm cụ thể, nếu không bố trí kiêm nhiệm được thì ở đơn vị đó phải còn biên chế và được Chủ tịch UBND tỉnh đồng ý bằng văn bản.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Xã, thị trấn loại 1: Được bố trí **22 người**, đối với xã, thị trấn loại 1 ở biên giới được bố trí **23 người**:

a) Số lượng cán bộ: 11 người.

- Bí thư Đảng ủy: 01 người;
- Phó Bí thư Đảng ủy: 01 người;
- Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân: 01 người;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân: 01 người;
- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân: 02 người;
- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: 01 người;
- Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 01 người;
- Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: 01 người;
- Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam: 01 người;
- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam: 01 người.

b) Số lượng công chức: 11 người, đối với xã, thị trấn loại 1 ở biên giới được bố trí **12 người** (thêm 01 công chức để đảm nhiệm công tác biên giới).

- Trưởng Công an: 01 người;
- Chỉ huy trưởng Quân sự: 01 người;
- Tài chính - Kế toán: 01 người;
- Văn phòng - Thống kê: 02 người;
- Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp (đô thị) và Môi trường: 02 người;

Đối với xã, thị trấn loại 1 ở biên giới được bố trí 03 công chức Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp (đô thị) và Môi trường, thêm 01 công chức để đảm nhiệm công tác biên giới.

- Tư pháp - Hộ tịch: 02 người;
- Văn hóa - Xã hội: 02 người.

2. Xã, thị trấn loại 2:

2.1. Đối với xã, thị trấn loại 2 có 02 Phó Chủ tịch UBND (theo quy định tại Nghị định số 107/2004/NĐ-CP ngày 01/4/2004 của Chính phủ): được bố trí **22 người**.

a) Số lượng cán bộ: 11 người.

- Bí thư Đảng ủy: 01 người;
- Phó Bí thư Đảng ủy: 01 người;
- Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân: 01 người;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân: 01 người;
- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân: 02 người;

- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: 01 người;
- Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 01 người;
- Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: 01 người;
- Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam: 01 người;
- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam: 01 người.

b) Số lượng công chức: 11 người.

- Trưởng Công an: 01 người;
- Chỉ huy trưởng Quân sự: 01 người;
- Tài chính - Kế toán: 01 người;
- Văn phòng - Thống kê: 02 người;
- Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp và Môi trường đối với xã: 02 người; Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường đối với thị trấn: 02 người;
- Tư pháp - Hộ tịch: 02 người;
- Văn hóa - Xã hội: 02 người.

2.2. Đối với xã loại 2 có 01 Phó Chủ tịch UBND: được bố trí 21 người

a) Số lượng cán bộ: 10 người.

- Bí thư Đảng ủy: 01 người;
- Phó Bí thư Đảng ủy: 01 người;
- Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân: 01 người;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân: 01 người;
- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân: 01 người;
- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: 01 người;
- Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 01 người;
- Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: 01 người;
- Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam: 01 người;
- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam: 01 người.

b) Số lượng công chức: 11 người,

- Trưởng Công an: 01 người;
- Chỉ huy trưởng Quân sự: 01 người;
- Tài chính - Kế toán: 01 người;
- Văn phòng - Thống kê: 02 người;
- Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp và Môi trường: 02 người;
- Tư pháp - Hộ tịch: 02 người;
- Văn hóa - Xã hội: 02 người.

3. Xã, thị trấn loại 3:

3.1. Đối với xã loại 3 (có 01 Phó Chủ tịch UBND) : được bố trí 21 người.**a) Số lượng cán bộ: 10 người.**

- Bí thư Đảng ủy: 01 người;
- Phó Bí thư Đảng ủy: 01 người;
- Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân: 01 người;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân: 01 người;
- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân: 01 người;
- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: 01 người;
- Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 01 người;
- Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: 01 người;
- Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam: 01 người;
- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam: 01 người.

b) Số lượng công chức: 11 người.

- Trưởng Công an: 01 người;
- Chỉ huy trưởng Quân sự: 01 người;
- Tài chính - Kế toán: 01 người;
- Văn phòng - Thống kê: 02 người;
- Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường: 02 người;
- Tư pháp - Hộ tịch: 02 người;
- Văn hóa - Xã hội: 02 người;

3.2. Đối với thị trấn loại 3 (có 02 Phó Chủ tịch UBND): được bố trí 21 người**a) Số lượng cán bộ: 11 người.**

- Bí thư Đảng ủy: 01 người;
- Phó Bí thư Đảng ủy: 01 người;
- Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân: 01 người;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân: 01 người;
- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân: 02 người;
- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: 01 người;
- Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 01 người;
- Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: 01 người;
- Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam: 01 người;
- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam: 01 người.

b) Số lượng công chức: 10 người.

- Trưởng Công an: 01 người;
- Chỉ huy trưởng Quân sự: 01 người;

- Tài chính - Kế toán: 01 người;
- Văn phòng - Thống kê: 02 người;
- Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường: 02 người;
- Tư pháp - Hộ tịch: 01 người;
- Văn hóa - Xã hội: 02 người.

4. Đối với phường:

4.1. Phường loại 1, loại 2 có Hội Nông dân: Được bố trí **22 người.**

a) Số lượng cán bộ: 11 người

- Bí thư Đảng ủy: 01 người;
- Phó Bí thư Đảng ủy: 01 người;
- Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân: 01 người;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân: 01 người;
- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân: 02 người;
- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: 01 người;
- Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 01 người;
- Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: 01 người;
- Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam: 01 người;
- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam: 01 người.

b) Số lượng công chức: 11 người.

- Chỉ huy trưởng Quân sự: 01 người;
- Tài chính - Kế toán: 01 người;
- Văn phòng - Thống kê: 02 người;
- Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường: 03 người;
- Tư pháp - Hộ tịch: 02 người;
- Văn hóa - Xã hội: 02 người;

4.2. Phường loại 1, loại 2 không có Hội Nông dân: Được bố trí **21 người.**

a) Số lượng cán bộ: 10 người

- Bí thư Đảng ủy: 01 người;
- Phó Bí thư Đảng ủy: 01 người;
- Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân: 01 người;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân: 01 người;
- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân: 02 người;
- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: 01 người;
- Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 01 người;
- Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: 01 người;

- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam: 01 người.

b) Số lượng công chức: 11 người.

- Chỉ huy trưởng Quân sự: 01 người;

- Tài chính - Kế toán: 01 người;

- Văn phòng - Thống kê: 02 người;

- Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường: 03 người;

- Tư pháp - Hộ tịch: 02 người;

- Văn hóa - Xã hội: 02 người;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 40/2004/QĐ-UB ngày 22 tháng 7 năm 2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc quy định số lượng cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

Giao Sở Nội vụ phối hợp với các Sở, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, theo dõi và tổng hợp tình hình thực hiện Quyết định này. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc phản ảnh về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo) để xem xét, giải quyết.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vy Văn Thành